

BÀI ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 11

❖ **Chủ đề:** Phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10

❖ **Nội dung ôn luyện:** Nhận biết được dấu cộng, viết được phép cộng thích hợp; làm quen tính chất giao hoán của phép cộng qua các trường hợp cụ thể.

Khoanh vào câu trả lời đúng nhất:

Câu 1. Dấu + ở hình nào?



A. Hình 1



B. Hình 2



C. hình 3

Câu 2. Phép tính nào đúng theo hình vẽ?

A. $1 + 1 = 2$

B. $1 + 2 = 2$

C. $2 + 1 = 2$

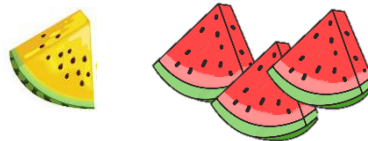


Câu 3. Phép tính nào đúng theo hình vẽ?

A. $2 + 2 = 4$

B. $1 + 2 = 4$

C. $1 + 3 = 4$



Câu 4. Phép tính nào đúng theo hình vẽ?

A. $3 + 3 = 6$

B. $4 + 3 = 7$

C. $5 + 2 = 7$



Câu 5. Phép tính nào đúng theo hình vẽ?

A. $5 + 2 = 7$

B. $4 + 3 = 7$

C. $6 + 1 = 7$



Câu 6. Hình vẽ nào đúng với phép tính $3 + 3 = 6$?



A. Hình 1



B. Hình 2



C. Hình 3

Câu 7. Hình vẽ nào đúng với phép tính $5 + 4 = 9$?



A. Hình 1

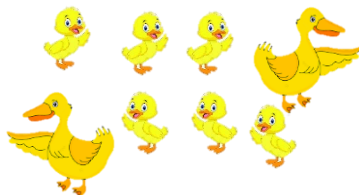


B. Hình 2



C. Hình 3

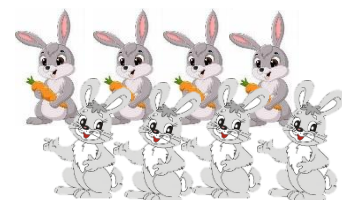
Câu 8. Hình vẽ nào đúng với phép tính $2 + 6 = 8$?



A. Hình 1



B. Hình 2



C. Hình 3

Câu 9. Hình vẽ nào đúng với phép tính $4 + 3 = 7$?



A. Hình 1



B. Hình 2



C. Hình 3

Câu 10. Số cần điền vào chỗ trống của phép cộng $3 + \dots = 6$ là số nào?



A. 3



B. 2



C. 1

Câu 11. Số cần điền vào chỗ trống của phép cộng $\dots + 5 = 8$ là số nào?



A. 1



B. 2



C. 3

Câu 12. Số cần điền vào chỗ trống của phép cộng $5 + 1 = \dots$ là số nào?



A. 4

B. 6

C. 5

Câu 13. Số cần điền vào chỗ trống của phép cộng $6 + 4 = \dots$ là số nào?



A. 10

B. 9

C. 8

Câu 14. Số cần điền vào chỗ trống của phép cộng $3 + 4 = \dots$ là số nào?



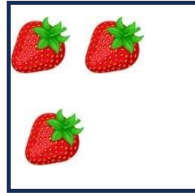
A. 8

B. 7

C. 6

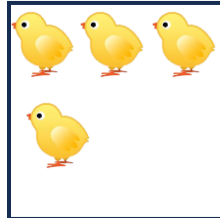
Câu 15. Cần thêm bao nhiêu  vào hình để đủ 5 quả dâu?

- A. 
- B. 
- C. 

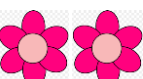
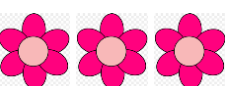


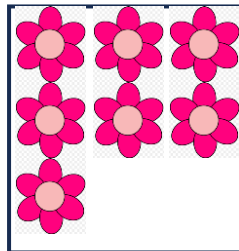
Câu 16. Cần thêm bao nhiêu  vào hình để đủ 7 con gà?

- A. 
- B. 
- C. 

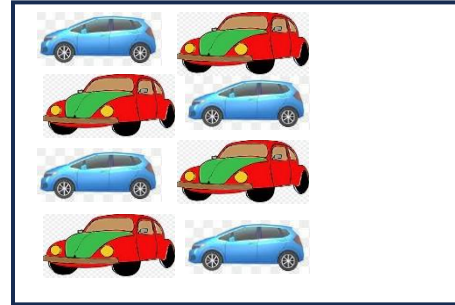


Câu 17. Cần thêm bao nhiêu  vào hình để đủ 9 bông hoa?

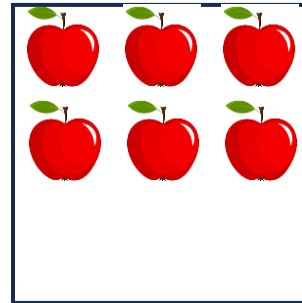
- A. 
- B. 
- C. 



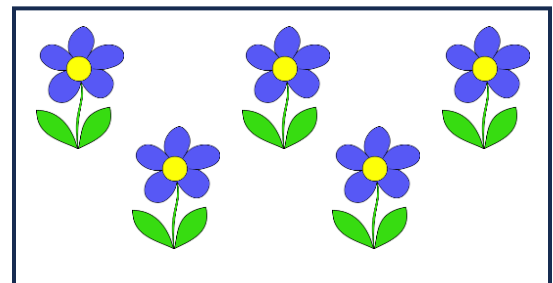
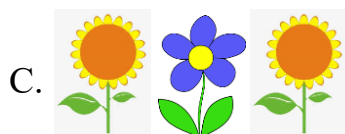
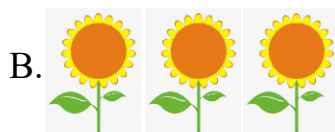
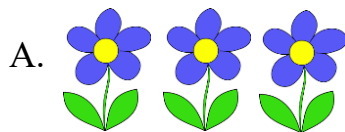
Câu 18. Tìm đúng loại xe đưa vào bãi để đúng **10** xe ô tô.



Câu 19. Tìm đúng loại quả đưa vào hình để đúng **9** quả táo.



Câu 20. Tìm đúng loại hoa đưa vào vườn để đúng **8** bông hoa cùng loại.



ĐÁP ÁN BÀI ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 11

CÂU	ĐÁP ÁN
1	A
2	A
3	C
4	B
5	C
6	A
7	B
8	A
9	C
10	A
11	C
12	B
13	A
14	B
15	B
16	A
17	B
18	A
19	C
20	A